TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN G

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:**62**/2019/HNGĐ-ST.
Ngày: 20/6/2019
Về việc: "Xin ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN G

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Trương Thanh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Hồng Gái.

2. Ông Võ Thanh Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên Tòa: Bà Đỗ Thị Mộng Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên G.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang mở phiên tòa Sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:236/2019/TLST - HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc " Xin ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:77/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019.

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị H,** Sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp Hiệp Tân, xã Mỹ Hiệp S, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G.

Bị đơn: Anh **Hồ Tường M,** Sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Hiệp Tân, xã Mỹ Hiệp S, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và tại phiên Tòa hôm nay chị Phạm Thị H trình bày:

Chị Phạm Thị H và anh Hồ Tường M lấy nhau là do yêu thương được cah mẹ hai bên tổ chức đám cưới vào năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Hiệp S, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G vào ngày 30 tháng 5 năm 2011 thời gian đầu mới kết hôn thì vợ chồng sống với nhau hạnh phúc nhưng chưa có con chung. Đến ngày 30 tháng 7 năm 2011 anh Hồ Tường M bỏ nhà đi biệt tích cho tới nay. Mặc dù chị Phạm Thị H đã thông báo tìm kiếm anh M trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không thấy anh Hồ Tường M về nhà và đã được Tòa án giải quyết tuyên bố mất tích bằng quyết định số 01/2019/HNGĐ – ST ngày 22 tháng 4 năm 2019 tuyên bố anh M mất tích nên chị H yêu cầu xin ly hôn với anh Hồ Tường M.

Về con chung: Hai vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung của vợ chồng: Hai vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ và cho vay nợ: Hai vợ chồng không có nợ ai và cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

Xét về hôn nhân: Giữa chị Phạm Thị H và anh Hồ Tường M lấy nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp S, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận, nhưng trong quá trình chung sống được khoảng 01 năm thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ đó anh Hồ Tường M đã bỏ địa phương đi biệt tích từ năm 2011 cho đến nay.

Theo quyết định số 01/2019 ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G thì Tòa án đã tuyên bố anh Hồ Tường M mất tích quyết định đã có hiệu lực pháp luật, nên chị Phạm Thị H làm đơn xin ly hôn với anh Hồ Tường M là phù hợp với quy định tại Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

Tại khoản 2 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình quy định như sau: "Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị Tòa án tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án

giải quyết cho ly hôn". Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị H.

Xét về con chung: Chị Phạm Thị H không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản và nợ chung : Chị Phạm Thị H không có yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án miễn xét.

Về án phí Hôn nhân sơ thẩm chị Phạm Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 29, Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/NQ-HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

- **Xử:**

1. Về Hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Hồ Tường M.

2. Về con chung: Chị Phạm Thị H không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị H không có yêu cầu nên Tòa miễn xét.

4. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Phạm Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Phạm Thị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G theo biên lai thu số : 0005486 ngày 04 tháng 6 năm 2019 số tiền theo biên lai là 300.000đ. Như vậy chị Phạm Thị H đã nộp xong.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Đương sự.
- VKSND cùng cấp.
- Tòa án tỉnh Kiên G.
- Lưu hồ sơ.

Trương Thanh Toàn